

Số: 104/2020/QĐST-HNGĐ

M, ngày 24 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 124/2020/TLST-HNGĐ ngày 22/7/2020 giữa:

* Nguyên đơn: Anh Mạc Quang Ch, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu x, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Phương Th, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu x, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 bộ luật tố tụng và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mạc Quang Ch và chị Nguyễn Thị Phương Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Mạc Quang Ch và chị Nguyễn Thị Phương Th thống nhất thuận tình ly hôn.

Do công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ch và chị Th nên Giấy chứng nhận

kết hôn số 11 do Ủy ban nhân dân phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 14/3/2016 không còn giá trị pháp lý

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Mạc Thùy Ng, sinh ngày 02/11/2016 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Hàng tháng anh Ch có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị Th số tiền 5.000.000đ/tháng (*năm triệu đồng một tháng*) kể từ tháng 09/2020 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên. Anh Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

- Về tài sản chung: Không có.
- Về các khoản nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Mạc Quang Ch tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh Ch đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố M theo Biên lai thu tiền số 0000341 ngày 20/7/2020. Anh Ch đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp M;
- Chi cục THADS Tp M;
- UBND phường K, tp M, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu;

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thanh Phương